

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:51/2019/DS - ST
Ngày 21 - 8 - 2019
V/v Tranh chấp Đòi lại tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Tòa án nhân dân huyện CN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Thanh Khiết**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Hành**

Ông **Nguyễn Văn Mầm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hồ Chí Thêm** - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Hằng Mơ** - Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện CN xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 289/2018/TLST- DS ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc “*Tranh chấp Đòi lại tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2019/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Trương Văn T** – sinh năm 1971 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp CRA, xã PH, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà **Trần Thị L** – sinh năm 1964 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp CRA, xã PH, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Mạc Văn X** – sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp CRA, xã PH, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 11 năm 2018 và tại phiên tòa ông **Trương Văn T** trình bày: Vào ngày 05 tháng 3 năm 2017 ông có cho bà Trần Thị L là người ở cùng địa phương vay số vàng là 20 chỉ 05 phân vàng 24k với lãi suất là 100.000 đồng/chỉ vàng, như vậy mỗi tháng bà L phải đóng lãi cho ông

số tiền là 2.050.000 đồng, khi vay ông có viết biên nhận vào quyển sổ của ông và bà L ký và viết tên vào biên nhận, khi đi vay vàng của ông thì bà L đi cùng với chồng là ông Mạc Văn X, ông X cũng chứng kiến việc ông giao vàng và bà L ký vào biên nhận vàng trước mặt ông. Tuy nhiên sau khi vay thì bà L không đóng lãi cho ông, ông đã đến gặp nhiều lần nhưng bà L và ông X chỉ hứa cho qua chuyện và luôn tìm cách lánh mặt khi ông đến nhà đòi nợ, quá ức lòng ông có yêu cầu đến chính quyền địa phương để giải quyết thì bà L và ông X cũng bất chấp không đến giải quyết. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L và ông X trả lại vàng vốn cho ông là 20 chỉ 05 phân vàng 24 k, ông không yêu cầu tính lãi theo thỏa thuận đối với ông X và bà L.

Đối với bà Trần Thị L và ông Mạc Văn X kể từ khi thụ lý vụ vụ án bà L và ông X đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ và thông báo về các phiên hòa giải, triệu tập đến để xét xử, nhưng bà L và ông X vẫn không đến tòa án để tham gia tố tụng và cũng không có bất cứ văn bản nào thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn T. Do đó Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện CN căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với ông Mạc Văn X và bà Trần Thị L. Việc ông X và bà L không đến phiên tòa và cũng không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trương Văn T. Điều này cho thấy bà L và ông X không đưa các chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và phải tự chịu hậu quả pháp lý cho việc không đưa ra chứng cứ chứng minh và vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước xác định Thẩm phán - Chủ tọa và thư ký tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Còn lại đương sự đã thực hiện không đúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể là bà Trần Thị L và ông Mạc Văn X thực hiện không đúng về việc có mặt tại các phiên hòa giải và phiên tòa, về nội dung đề chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Nguyên đơn đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa Nguyên đơn và Bị đơn được xác định là tranh chấp về quyền sở hữu và các quyền khác đối với tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Cụ thể là tranh chấp “*Đòi lại tài sản*” theo quy định tại Điều 166 Bộ luật Bộ luật dân sự. Bị đơn, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có địa chỉ thường trú tại ấp CRA, xã PH, huyện CN, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện CN thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy tại hồ sơ thể hiện có biên nhận có ghi nhận số vàng và có chữ ký, chữ viết ghi tên Trần Thị L nội dung thể hiện:

“ Anh Trương Văn T
có cho chị Trần Thị L
02 cây 05 phân vàng 24k,

lãi mỗi tháng là 2.050.000 đồng
ngày 05 tháng 3 năm 2017

L

Trần Thị L”

Đồng thời cũng có biên bản hòa giải ở cơ sở vào ngày 27 tháng 10 năm 2018 thể hiện chính quyền địa phương có mời bà L đến giải quyết theo đơn yêu cầu của ông Trương Văn T và bà L nói rằng bà L công chuyện không đến dự và có thái độ không tuân thủ pháp luật. Do bà L và ông X không đến Tòa án để tham gia tố tụng nên Tòa án nhân dân huyện CN đã đến địa phương xác minh xem bà L và ông X có bỏ địa phương đi nơi khác hay không? có sự việc bà L vay nợ của ông Tèo hay không và chính quyền địa phương có mời bà L để hòa giải với ông Tèo vào ngày 27 tháng 10 năm 2018 hay không? Thì được anh Đặng Thanh T là Công an viên ấp CRA xác định hiện tại ông Mạc Văn X và bà Trần Thị L vẫn có mặt tại địa phương không có bỏ đi nơi khác sinh sống và theo đơn yêu cầu của ông Trương Văn T về việc yêu cầu bà L trả lại 20 chỉ 05 phân vàng 24k là đúng sự thật và bà L có thái độ không hợp tác, không đến tham gia hòa giải nên ông T yêu cầu chuyển về Tòa án nhân dân huyện CN để giải quyết theo thẩm quyền là đúng.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CN đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào biên nhận nợ, biên bản xác minh tại địa phương và có xác nhận của chính quyền địa phương. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Trương Văn T. Buộc bà Trần Thị L và ông Mạc Văn X phải liên đới trả cho ông Trương Văn T số vàng vốn là 20 chỉ 05 phân vàng 24k. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được tính theo giá vàng do hội kim hoàn tỉnh Cà Mau công bố vào ngày 21 tháng 8 năm 2018 là 4.210.000 đồng/chỉ.

[3] Về án phí các đương sự phải chịu theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các điều 26, 35, 39, 147, 227, 266, 271, 273, 278 và 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các điều 166, 357, 468 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Trương Văn T đối với bà Trần Thị L và ông Mạc Văn X. Buộc bà Trần Thị L và ông Mạc Văn X phải liên đới trả cho ông Trương Văn T số vàng vốn là 20 chỉ 05 phân vàng 24k.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Trần Thị L và ông Mạc Văn X phải nộp 4.315.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (chưa nộp). Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Ông Trương Văn T không phải chịu án phí. Ông T được nhận lại 1.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004997 ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CN khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Trần Thị L và ông Mạc Văn X vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Khiết